

Số: /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 195/TTr-SGTVT ngày 20/01/2025 và Tờ trình số 218/TTr-SGTVT ngày 22/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ tại Quyết định số 1362/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, được thay thế và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam và 01 thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ tại Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ - Cục KSTTHC (để b/c);
- TTTU, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, VNPT tỉnh Hà Nam;
- VPUB: LĐVP, HCKSTT, VXNV(D);
- Lưu: VT, HCKSTT(Q).

CHỦ TỊCH

Trương Quốc Huy

PHỤ LỤC I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG, ĐƯỢC THAY THẾ VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HÀ NAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.013240	Chấp thuận hoạt động của sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.
2	1.013241	Chấp thuận lại hoạt động của sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô	- Trường hợp cấp lại khi có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe mô tô để sát hạch lái xe: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị. - Trường hợp cấp lại khi bị hỏng, mất, thay đổi tên của cơ sở đào tạo có sân tập lái để sát hạch lái xe mô tô: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.		Không có	
3	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	- 01 ngày đối với đám tang; - 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác		Không có	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
4	1.013276	Chấp thuận bổ sung vị trí nút giao đầu nối vào đường cao tốc	- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan.		Không có	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	1.013277	Chấp thuận đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không phải lấy ý kiến: 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: <ul style="list-style-type: none"> + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.000703	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.
2	2.002286	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		Không có	
3	2.002287	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		Không có	
4	2.002285	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		Không có	
5	1.010707	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định		Không có	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	
		đường bộ qua biên giới		Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam			
6	1.002046	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định		Không có		
7	1.002286	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định		Không có		
8	1.001737	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định		Không có		
9	1.002063	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định		Không có		
10	1.001577	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định		Không có		
11	1.001765	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	- Thời hạn Cơ sở đào tạo gửi đề nghị đến Sở Giao thông vận tải: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc chương trình tập huấn. - Thời hạn Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra, đánh giá: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định. - Thời hạn cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe: 03 ngày làm việc, kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra.		Không có		Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.
12	1.004993	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không có		
13	1.001751	Cấp bổ sung xe tập lái, cấp lại Giấy phép xe tập lái	Trường hợp nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra thực tế, lập biên bản và cấp giấy phép xe tập lái		Không có		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			cho cơ sở đào tạo			
14	1.001623	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo	- Thời hạn tổ chức kiểm tra thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - Thời hạn cấp lại Giấy phép: 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.
15	1.005210	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi về tên của cơ sở đào tạo	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không có	
16	1.000004	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định		Không có	
17	1.004998	Cấp Giấy phép sát hạch cho trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị		Không có	
18	1.004995	Cấp Giấy phép sát hạch cho trung tâm sát hạch lái xe loại 3	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định		Không có	
19	1.004987	Cấp lại Giấy phép sát hạch cho trung tâm sát hạch lái xe	- Trường hợp cấp lại khi có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị. - Trường hợp cấp lại khi bị hỏng, mất, thay đổi tên của trung tâm sát hạch lái xe: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.		Không có	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
20	1.002798	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác; Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
21	1.000314	Chấp thuận vị trí đấu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	07 ngày làm việc		Không có	

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

STT	Mã TTHC bị thay thế	Tên TTHC được thay thế	Mã TTHC thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.002877	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	1.002877	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.
	1.002869	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia						
2	1.001023	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	1.001023	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	
	1.010711	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia						

3	2.002288	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe côngten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	2.002288	Cấp, cấp lại Phù hiệu cho xe ô tô, xe bốn bánh có gắn động cơ kinh doanh vận tải	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	
	2.002289	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe côngten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)						
4	1.002268	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	1.002268	Đăng ký khai thác tuyến, bổ sung hoặc thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.
	1.010709	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia						

5	1.002861	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	1.002861	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	
	1.002859	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào						
6	1.002856	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	1.002856	Cấp, cấp lại Giấy phép vận tải liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	
	1.002852	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào						
7	1.001777	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe	1.001777	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái	- Cấp Giấy phép đào tạo: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. - Cấp Giấy phép xe tập lái: 01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe.
	1.001735	Cấp Giấy phép xe tập lái						
	1.001735	Cấp Giấy phép xe tập lái						

8	2.001915	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không có	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
	1.001075	Chấp thuận xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ đang khai thác						

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ
1	1.010708	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ.
2	1.010710	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	- 01 ngày đối với đám tang; - 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không có	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
2	1.000314	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không có	
3	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin công động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích lưu hành trên đường bộ	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không có	

PHỤ LỤC III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	- 01 ngày đối với đám tang; - 05 ngày làm việc đối với các trường hợp khác	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không có	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
2	1.000314	Chấp thuận vị trí đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không có	
3	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cố định, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	07 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Không có	